

Chopin và con mèo

Nguyễn Lan Anh

Trưa hôm đó, khi Hà Nội bắt đầu những ngày dờ dưng, sáng nắng, chiều mưa, ngày dài, đêm ngắn, tôi trễ hẹn nửa tiếng trong chuyến đi từ thiện cho trẻ em bị bỏ rơi và khuyết tật. Đoàn đã đi gần đến nơi. Không thể đuổi theo, tôi đành bỏ chuyến đi, và tiện đường lang thang, trở lại quán cũ. Thời gian là cái quái gì mà đáng sợ đến vậy, để mấy năm trời tôi mới trở lại nơi này.

Tôi bắt đầu ngủ gà ngủ gật trong quán cà phê vắng vẻ. Quán mở nhạc Chopin. Tôi lạy thầm đừng có thêm Chopin nữa. Nhạc Chopin khiến tôi lại hình dung trong căn phòng nhỏ 9 m² trong công sở, sắp tôi, một người đàn ông tóc bạc ngồi sau bàn giấy. Trong giờ làm việc, ông chỉ để ngọn đèn bàn soi đủ nét chữ. Đôi khi ông tắt đèn, ánh sáng vàng vọt heo hắt trong căn phòng vụt biến mất, chỉ còn tràn ngập nhạc Chopin. Trong số những người thầm theo dõi ông, có tôi. Ông thường kể chuyện chỉ vì miếng ăn mà ông đi làm báo, thêm việc trước đó ông từng phải nuôi lợn để kiếm sống. Tôi cảm thấy ông vừa gần gũi, vừa xa lạ.

Tôi cũng như ông, đi làm báo để kiếm sống và thích nghe nhạc trong bóng tối. Nếu không có bóng tối, tôi tự tạo ra bóng tối, một khoảng không gian, sắc màu cho âm nhạc. Và đôi mắt sẽ không còn nhìn vào khoảng ánh sáng trắng chói lòa của ngọn đèn, bởi màn hình máy tính hay mặt trời. Phải rồi. Nhắm mắt lại, tay có thể vòng lên sau gáy. Chân có thể gác lên đầu đó, mặt bàn chẳng hạn. Nhất định là phải chân đất, không bị vướng bận giày dép, bất cứ vật cản nào. Lúc đó, đôi mắt tạm thời được thư giãn. Tiếng piano làm tôi nhớ những ngón tay xương mảnh, thon dài lạ kỳ của nhân vật đóng trong phim The Pianist. Anh ta chơi, trong câm lặng. Để tôi nhớ lại những ngón piano “đã man”, xoáy vào đầu, đập phá, nhắc nhở sự ỉ trệ của chính tôi.

Tôi nhớ anh, người đàn ông tôi đã từng yêu, quá khứ của tôi. Anh có cô đơn không? Tôi đã gọi quá khứ của tôi là bạn- anh bạn- một điển hình của người nghệ sĩ đa cảm nhưng cơ bản là người tốt. Ừ, anh ta là người tốt. Người tốt, người xấu, chơi được tuốt. Tôi đã trò chuyện, đùa giỡn, nhả nhót như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Tôi thấy tôi là người hùng. Kiên nhẫn mà đóng kịch trước người đàn ông hồn nhiên đến vãi lúa. Anh nói, nếu có điều kiện, anh sẽ đưa thật nhiều tiền cho một người con gái bị tình phụ anh mới quen. Nhưng công nhận là cô ấy đẹp, chân dài. Nhìn sướng lắm. Phụ nữ khốn khổ thật. Anh thương cô ấy quá. Anh than phiền, rồi cảm động kể với tôi: Mẹ, cái thằng đàn ông, khốn nạn thật. Làm cho con nhà người ta có chữa rồi, lại bỏ mặc. Đều đến thế là cùng.

Tôi gật gù. Rồi anh kể, còn cô M., cô ấy không hợp với chồng, nhưng rất thật với anh. Đến lượt cái cô Y. hay nhắn tin thơ phú cho anh, nói thật với em, thơ thì tạm được, văn thì vất đi. Cô ấy thích anh lắm. Tôi té nhạt: “Ồ, cô í thích anh à? Tội gì mà anh không thích lại?” Hình như hồi xưa, tôi cũng đã từng ngậm ngùi mà trách anh rằng: Anh đã lấy đi hết sự hồn nhiên của tôi. Anh dạy tôi biết thế nào là đau khổ vì yêu. Thôi. Có khi anh cũng chưa biết, vì tình, mà tôi đã mắc căn bệnh hết muốn yêu, căn bệnh của sự hờ hững và hoài nghi. Tôi đã trở thành cái thùng rác để chứa đựng những nỗi u buồn hay vui sướng của anh. Anh tổng chúng sang tôi, rồi tôi đổ rác đi đâu thì đổ. Nếu không, chúng cứ việc ứ đầy, làm nghẹn ngào con tim tôi mỗi khi nằm một mình mà ngẫm nghĩ mà chiêm nghiệm rằng đã hết yêu thì đến là bạn cũng dừng. Tôi hỏi: “À, anh! Cô Y., cô M. có ai nuôi mèo không?” - “Không, cô Y. phải nuôi đứa con bị bỏ rơi, cô M. chưa có con nhưng cũng không thấy nói gì về mèo. Thế em định cho mèo à?” - “Không. Em không cần nuôi mèo!”

Tôi đi tìm sách trong quán cà phê và thấy cuốn Viết dưới ánh đèn dầu của họa sĩ Bùi Xuân Phái nằm phía dưới chồng sách. Những nét chữ viết tay của ông giống như nét chữ một đứa trẻ đang tập viết. Đó là những tâm sự, nhận định của họa sĩ mỗi khi ông không vẽ. Và trong tranh tối tranh sáng của một chiều tháng 5, tôi đã ghi lại được những dòng như sau: Sao lại không thích vẽ? Không sửa

chữa nổi, cùn mòn rồi chẳng? Bất tài chẳng và không nhích được chút nào cả, chán đời chẳng? Vì cuộc sống bản hàn phải mưu sinh chẳng? Nêu lý do cũng có thể đúng đấy, nhưng vẫn cứ đáng trách: “Anh không vẽ là vì anh không có lý tưởng và mất lòng tin”... Cánh đồng chữ nghĩa quả thực gian nan. Viết thì hoài nghi, không viết được thì vừa khổ, vừa hoài nghi. Trên bàn có đặt sẵn một bộ cờ vua quân đen quân ngà. Hồi xưa, tôi cũng có một bộ cờ vua bé xíu, bằng nam châm. Cũng tập tọe đánh đấm một thời gian. Cái gì vốn chặt chẽ, tính toán, đều gây mệt. Quán lại đổi nhạc. Nhạc khe khẽ, chậm rãi. Tôi ngả người, nhắm mắt lại. Quán vắng bao giờ cũng có cái thú riêng của nó, bắt kể quán nào. Tôi trốn thời gian sôi động ngoài kia, để ẩn nấp trong này. Thời gian chậm rãi, yên tĩnh. Những tiếng rao đơn độc bên kia bờ tường, sát với cửa sổ của quán cà phê: “Ai đổi dép không?” Khung cảnh tĩnh đến nỗi, có thể làm thơ được.

Quán cà phê Highland hôm đó có chứng kiến những kiểu tâm trạng thất thường - cười khùng khục rồi tranh luận đủ thứ trên gờ dưới biển. Giờ, chỉ mình tôi uống cà phê, đọc sách, nghe nhạc và thiêu thiêu nhưng vẫn khùng. Tôi đôi lúc cũng muốn tự xóa bỏ tôi.

Tiếng điện thoại. Cô nhà báo đồng nghiệp liên thoắt: “Đoàn đi từ thiện đã về đến nơi. Quay lại lấy thông tin đi”. “Thôi khỏi”, tôi nói: “Mày đọc luôn cho tao, tao ghi lại” - “Sao vậy?” - “Không, đọc cho tao đi” - “Ok. Ghi lại nhé. 188 phần quà cho 188 trẻ mồ côi khuyết tật và bị bỏ rơi. Một tivi, 3 quạt trần, 200 m vải, quần áo, bánh kẹo. Tổng trị giá gần 20 triệu, giá trị nhân đạo... Cơ bản là vậy, mày tự dựng thành bài nha!” - “Ok, cảm ơn mày nhiều. Tao nợ, tính sau đi”.

Theo đúng tiến trình của tự nhiên, đã gần 5 giờ. Tính ra, đã là chiều, gần hết giờ làm việc. Vậy là tôi đã tiêu lãng một buổi chiều của cuộc đời trong một quán cà phê, và dần thối với những suy nghĩ nực cười. Những suy nghĩ của sự yếu đuối. Cần phải về trình diện người đàn ông đang bị chìm trong bể công việc và bơi trong nhạc Chopin. Tòa soạn mini kiêm gia đình trị mới có yêu cầu, toàn thể phóng viên (năm người) phải viết công việc trong ngày lên bảng mica treo trên tường. Đi đâu, làm gì, thời gian, kết quả. Lúc trưa, tôi đã viết lên đó rằng đi theo đoàn từ thiện. Tôi tin, lúc nào ông đi toilet, đi bàn bạc với nhân viên đánh máy, tóm lại đi ra khỏi căn phòng Chopin ấy, thế nào ông cũng liếc nhìn lên bảng lịch công việc.

5 giờ 15. Tòa soạn đã về hết. Chỉ còn lại sếp. Dĩ nhiên, phòng làm việc của ông đã tắt hết đèn và tràn ngập tiếng piano. Tôi lặng lẽ vào phòng máy bên trong, sợ mình sẽ gây lên tiếng động đánh thức ông bởi những lời chào rỗng tuếch. Tôi ngồi vào bàn máy. Trong thâm tâm, lúc nào tôi cũng muốn làm việc thật yên tĩnh khi viết bài. Con người, chẳng phải luôn nên trải qua, chiến thắng với các trở ngại đặt ra trong cuộc đời hay sao? Dù sao tiếng piano còn dễ chịu hơn ngàn vạn những âm thanh khác. Nhưng có thật thế không? Tiếng piano không êm đềm. Nó điêu luyện, nghệ thuật, công phu, hoàn hảo. Nhưng nó đang réo rắt, xoáy sâu vào tâm trạng bất an của tôi.

6 giờ. Tôi không muốn ở trong phòng máy của tòa soạn thêm một phút nào nữa. Tôi tiến lại gần, nhìn vào bóng tối, không cần biết ông đang ngồi ở vị trí nào, tôi nói: “Chào sếp, em về trước đây!” Bước chân khỏi tòa soạn, những ánh nắng mùa hè vẫn chói chang, oi bức. Hà Nội vẫn những ngày dờ dưng, sáng nắng, chiều mưa, ngày dài, đêm ngắn. Nhưng đó là ánh sáng của mặt trời, nó khác với ánh mờ hắt lên từ gương mặt người đàn ông ngồi nấp trong bóng tối, đối chọi cái bóng tối của sự sắp đặt. Hãy thử đi, thử đi nào. Lộn xộn. Đọc bài kệ này đi: “Tình dậy miệng mỉm cười, 24 giờ tỉnh khô, xin nguyện sống trọn vẹn, mắt thương nhìn cuộc đời”. Thôi, nẫu. Tự mình làm trò cho mình cười. Chúng chỉ nhất thời. Tôi lại nghĩ đến chuyện bài vở công việc. Tôi buồn bực, hay mình không có khả năng? Chỉ đến ngưỡng đó thôi ư? Sếp vẫn cười buồn, hoặc không nói gì cả. Đôi lông mày ông nhíu lại.

Trước kia, viết về văn hóa xã hội, theo yêu cầu của mảng thông tin giải trí thị trường, tôi thường phải làm những việc phỏng vấn các sao, ca sĩ, người mẫu, tóm lại là người của công chúng. Và cũng đã có một thời gian, tôi bị bệnh ngán, bệnh chán. Tôi thấy muốn ọe. Bạn tôi nói đúng, “Sao oánh một phát rắm, mình cũng cần phải quan tâm. Sao nào càng quậy, càng có vấn đề để viết. Sao nào hiền quá, dù dẹt quá, có gì mà viết? Nghe chưa, oánh một phát rắm, cũng phải biết và viết nhé.

Thế mới có chuyện, một tháng, một sao xuất hiện liên tục trên vài chục tờ báo. Mày ọe nữa đi, mày kêu thế có gì mới mà viết à? Phải moi ra, rồi xào nấu, rồi tăng lên, vuốt ve hoặc mĩa mai, hoặc châm chích, thế nó mới thành bài của riêng mình. Mày không phải nhìn đâu xa. Một người làm báo chuyên nghiệp, từ một vấn đề, một sự việc, một chi tiết cụ thể, có thể viết được 7 bài, cho 7 tờ báo như tao đây này.” Nó nói xong, rồi cười ha hả. “Thế mới sống được nghe cung.” Tôi chưa bao giờ làm được như lời cô bạn dạy. Một bài, giỏi lắm tôi chế đến bài thứ 2. Bài “phẩy”, bài “bóng” của bài kia để gửi cho báo khác, chứ chưa bao giờ có can đảm và tài năng để tạo ra 7 bài như mong muốn.

Bài tiến sĩ khoa học trẻ lần này, tôi đã viết lại tỉ lệ thuận theo những cái lắc đầu của sếp: “Cô đang viết về tiến sĩ khoa học, tại sao lại kể thêm nuôi mèo làm gì, không phải trò trẻ con.” - “Dạ nhưng, cô này tuổi còn trẻ, sống xa nhà, không làm bạn với ai ngoài một con mèo. Nên cô mới có thể dành hết thời gian cho nghiên cứu khoa học, cho phòng thí nghiệm và đạt kết quả tốt...”. - “Viết lại đi. Nghiêm túc vào, đừng nhắc đến mèo và cũng đừng nhắc đi nhắc lại cái luận điệu cũ rích là vì yêu nước mà cô ta không ở lại nước ngoài, nhờ cô ta về nước vì lý do khác thì sao?”. Ông sếp buông bút, đưa lại cho tôi bản viết. Tôi nhìn ông, chỉ muốn nói rằng: Con mèo, là một chi tiết khá thú vị. Cô ta không có người tình, sếp biết không? Không đàn ông. Cô ta cô đơn ở một nơi xứ tuyết. Cô ta khô lắm. Cao ngạo nữa, nhưng nhìn cô, tôi biết, đó chỉ là bề ngoài. Trong thể xác gầy gò, ánh mắt hờ hững đến khắc nghiệt, cô ta cô đơn. Tôi cũng thế. Tôi cô đơn ngay ở đây, ở nơi chốn đông người. Ở căn phòng ngập tràn nhạc Chopin. Cũng như ông. Có một lần, tòa soạn tổ chức một buổi ăn uống mừng sếp phỏ lên chức. Ông ngồi ngoài cùng. Mái tóc điểm bạc, ông dường như cách xa mọi người, trầm lặng, ít nói. Nhìn vào đôi mắt ông, cũng không thể biết ông đang nghĩ gì. Tôi nghĩ, nếu không phải tự ông tạo khoảng cách, thì ông lại là một người cô đơn. Anh cô đơn. Cô ta cô đơn. Tôi cô đơn. Chúng ta cô đơn. Đột nhiên tôi hỏi ông: “Sếp có nuôi mèo không?” - ông nhún vai.

Anh nói, sau một việc gì đã hoàn thành, anh thấy trống rỗng và mệt mỏi. Tôi cười “Thế anh cũng bị empty (trống rỗng) à? Em thấy nhà anh nhiều chuột thật. Nhưng có lẽ, đàn ông không cần đến mèo nhỉ?” Lạ thật, lúc nào tôi cũng chỉ cười mỉm. Liệu tôi có ác độc không nhỉ?

Tôi đã muốn tuyệt giao với anh. Không còn muốn biết có người đàn bà nào đến với anh hay chưa. Hay việc anh sẽ làm gì để lấp chỗ trống đó. Hờ hờ, cao thượng và anh hùng: anh cần gì, em sẵn lòng giúp! Ngày hôm đó, anh đặt tay vuốt ve ngực tôi. Kéo tôi dựa vào người anh. Dĩ nhiên, tôi xao động nhưng vội tạo cảm giác lạnh lùng. Dưới ngăn kéo của anh, vẫn còn một bài thơ đầy xúc cảm về một nụ hôn của em Họa Mi. Tôi bỗng chốc hóa thành thô bỉ, vì tôi muốn cười hô hô thật to để giấu sự chua xót. Nghệ sĩ. Chúng ta là nghệ sĩ. Cần biết thông cảm với nghệ sĩ. Tôi nói với anh: “Anh còn nhớ em và anh đã từng đi ăn phở trên một con phố mà ban đêm, chỉ có toàn “bươm bươm” lượn lờ không? Cô tiến sĩ nhân vật của em đang sống ở đó. Trong một căn nhà 3 tầng, nhìn ra đường cái, giữa bóng tối và những lùm cây. Cô không nuôi mèo nữa. Thật lạ, sao cô ta không tìm chỗ ở nào khác nhỉ? Cô đơn như vậy, mà tôi nào cô cũng phải thấy đầy “bươm bươm” lả lơi với trai. Chịu sao nổi? Hay em giới thiệu anh cho cô ta nhé?” Anh bỏ tay ra, không nói gì. Nghe chừng có vẻ buồn. Tôi cũng buồn và bảo anh: “Em cũng ghét nuôi mèo”. Nhưng, có lẽ anh không biết tôi buồn.

Mọi chuyện, không nên để nó làm chủ, hoành hành khổng chế cảm xúc đau buồn, thất vọng, hoài nghi, cô độc, trống rỗng trong vòng 24 giờ. Hãy nhớ. Đó là một lời răn dạy của một nhà sư. Tôi cũng biết điều đó. Còn làm chủ nó đến đâu, lại là chuyện khác, có lẽ cuộc đời là vậy. Tôi đặt bút viết. “...Cô tiến sĩ nhỏ bé hợp tác với các nhà nghiên cứu khoa học nước ngoài, đã nghiên cứu thành công một loại thuốc chống virus TISH.8...”.

Ngày hôm sau, tôi trình sếp bài viết về cô tiến sĩ trẻ. Trong ánh đèn vàng vọt, lần đầu tiên thiếu tiếng piano, đôi mắt sếp lướt thật nhanh những con chữ. Ông tạm thời hài lòng. Trong bài, không có chữ nào dành cho con mèo của cô tiến sĩ.